

Số: 4201 /QĐ-BNN-KHCN

Hà Nội, ngày 04 tháng 11 năm 2019

## **QUYẾT ĐỊNH**

### **Phê duyệt Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn**

#### **BỘ TRƯỞNG BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

Căn cứ Nghị định số 15/2017/NĐ-CP ngày 17/02/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn;

- Căn cứ Nghị định số 64/2007/NĐ-CP ngày 10/4/2007 của Chính phủ về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước;

- Căn cứ Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC;

- Căn cứ Nghị quyết số 73/NQ-CP ngày 26/8/2016 của Chính phủ về việc phê duyệt Chủ trương đầu tư các Chương trình mục tiêu giai đoạn 2016-2020;

- Căn cứ Nghị quyết số 19/NQ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ về việc tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2018 và những năm tiếp theo;

- Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2016-2020, định hướng năm 2025;

- Căn cứ Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011-2020 của Chính phủ đã được ban hành theo Nghị quyết 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011;

- Căn cứ Quyết định số 1819/QĐ-TTg ngày 26/10/2015 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình quốc gia về ứng dụng CNTT trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020;

- Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016-2020;

- Căn cứ Quyết định số 153/QĐ-TTg ngày 30/01/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình mục tiêu công nghệ thông tin giai đoạn 2016-2020;

- Căn cứ Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước;



- Căn cứ Quyết định số 5134/QĐ-BNN-KHCN ngày 11/12/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 36a/NQ-CP của Chính phủ về Chính phủ điện tử;

- Căn cứ Quyết định số 4332/QĐ-BNN-KHCN ngày 30/10/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn về Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động của cơ quan nhà nước giai đoạn 2016-2020 của Bộ Nông nghiệp và PTNT;

- Căn cứ Quyết định số 5378/QĐ-BNN-KHCN ngày 22/12/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành “Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phiên bản 1.0” và Quyết định 5753/QĐ-BNN-KHCN ngày 29/12/2017 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch thực hiện Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Phiên bản 1.0;

- Căn cứ Quyết định số 1061/QĐ-BNN-VP ngày 29/3/2019 của Bộ Nông nghiệp và PTNT ban hành Kế hoạch thực hiện Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2016-2020, định hướng năm 2025;

- Căn cứ Công văn số 2055/BTTTT-THH ngày 27/6/2019 của Bộ Thông tin và Truyền thông về hướng dẫn xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT trong hoạt động cơ quan nhà nước năm 2020;

Theo đề nghị của Vụ trưởng các Vụ: Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Kế hoạch, Tài chính,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt Kế hoạch ứng dụng Công nghệ thông tin (CNTT) năm 2020 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn gồm những nội dung chủ yếu sau:

#### **I. MỤC TIÊU**

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý, chỉ đạo điều hành, xây dựng Chính phủ điện tử, Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ và cung cấp dịch vụ công trực tuyến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn nhằm nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động, phục vụ người dân và doanh nghiệp, cụ thể:

1. Tăng cường ứng dụng CNTT trong nội bộ các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ phục vụ công tác quản lý, chỉ đạo, điều hành của Bộ nhằm tăng hiệu quả hoạt động, rút ngắn thời gian xử lý công việc, giảm chi phí hoạt động.

2. Xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử của Bộ nhằm nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp thông qua việc phát triển cơ sở hạ tầng kỹ thuật, các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu chuyên ngành của Bộ, chuyển đổi số tạo nền tảng phát triển Chính phủ số. Tích hợp, kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu của Bộ liên thông với nhau, tạo lập môi trường chia sẻ thông

tin qua mạng rộng khắp giữa các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ với các Bộ, cơ quan ngành Bộ và địa phương. Bảo đảm an toàn thông tin và an ninh mạng.

3. Tăng cường số lượng và nâng cao chất lượng cung cấp dịch vụ công trực tuyến, cơ chế một cửa quốc gia và một cửa ASEAN đảm bảo tính kịp thời, công khai, minh bạch và hiệu quả phục vụ người dân và doanh nghiệp.

4. Đẩy mạnh tỷ lệ trao đổi văn bản dưới dạng điện tử, văn bản điện tử; Mở rộng kết nối liên thông việc gửi, nhận văn bản giữa các đơn vị thuộc Bộ trên hệ thống VPĐT với trực liên thông văn bản quốc gia và Sở Nông nghiệp và PTNT các tỉnh/thành phố.

## **II. NỘI DUNG**

### **1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước**

- Nâng cấp, hoàn thiện và mở rộng phạm vi kết nối liên thông các phần mềm quản lý văn bản và điều hành của Bộ (văn phòng điện tử) tới các Viện trực thuộc Bộ, các Sở Nông nghiệp và PTNT đảm bảo thông suốt để thực hiện gửi, nhận văn bản điện tử, các chế độ báo cáo, chỉ đạo điều hành, trao đổi thông tin qua môi trường mạng; đẩy mạnh ứng dụng chữ ký số chuyên dùng và các nội dung khác theo quy định tại Quyết định số 28/2018/QĐ-TTg ngày 12/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc gửi, nhận văn bản điện tử giữa các cơ quan trong hệ thống hành chính nhà nước.

- Phấn đấu đưa tỷ lệ trao đổi văn bản giữa các cơ quan hành chính của Bộ (trừ văn bản mật theo quy định pháp luật) dưới dạng điện tử lên 90%; tối thiểu 80% Hồ sơ công việc được xử lý trên môi trường mạng; tối thiểu 30% báo cáo định kỳ (không bao gồm nội dung mật) được gửi nhận qua Hệ thống thông tin báo cáo của Bộ.

- Tăng cường ứng dụng CNTT trong công tác quản lý cán bộ, tài chính, pháp chế, khoa học công nghệ và môi trường, thư viện điện tử, hệ thống thống kê ngành, an toàn thực phẩm...

- Mở rộng các hệ thống báo cáo trực tuyến phục vụ công tác chỉ đạo điều hành tại các cơ quan quản lý nhà nước của Bộ Nông nghiệp và PTNT: ưu tiên cho các lĩnh vực chưa có hệ thống báo cáo trực tuyến như chăn nuôi, thú y, bảo vệ thực vật.

- Tăng cường trao đổi văn bản giữa các cơ quan, đơn vị trong và ngoài Bộ dưới dạng điện tử, văn bản điện tử; ứng dụng chữ ký số chuyên dùng.

### **2. Ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp**

- 100% các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ có Cổng/Trang thông tin điện tử cung cấp đầy đủ thông tin (theo Điều 28 của Luật Công nghệ thông tin), duy trì cập nhật, cung cấp các dịch vụ công trực tuyến để thuận lợi cho người dân và doanh nghiệp tìm hiểu trình tự, tải về biểu mẫu của các thủ tục hành chính.

- Hoàn thiện, nâng cao hiệu quả, chất lượng hệ thống cung cấp thông tin, dịch vụ công trực tuyến; đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ cao (mức độ 3, 4) phục vụ người dân và doanh nghiệp theo hướng hiệu quả (tiết

kiệm thời gian, chi phí,...), tăng cường tiếp nhận, xử lý hồ sơ trên môi trường mạng, đơn giản hóa hồ sơ, giấy tờ giải quyết thủ tục hành chính của người dân, doanh nghiệp, hướng tới mục tiêu 40% hồ sơ được xử lý trực tuyến đối với các dịch vụ công đã được cung cấp trực tuyến tại mức độ 3, 30% hồ sơ được xử lý trực tuyến đối với các dịch vụ công đã được cung cấp trực tuyến tại mức độ 4; 100% hồ sơ giải quyết thủ tục hành chính được thực hiện thông qua Hệ thống thông tin một cửa điện tử của Bộ.

- Tỷ lệ Xây dựng, hoàn thiện Hệ thống thông tin một cửa điện tử, Cổng dịch vụ công cấp Bộ và các nội dung liên quan theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC.

- Thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích, kết nối mạng thông tin phục vụ công việc này theo quy định tại Thông tư số 17/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định một số nội dung và biện pháp thi hành Quyết định số 45/2016/QĐ-TTg ngày 19/10/2016 của Thủ tướng Chính phủ về việc tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả giải quyết thủ tục hành chính qua dịch vụ bưu chính công ích.

- Xây dựng các hướng dẫn thực hiện các giao dịch qua mạng điện tử đối với các DVCTT và Cơ chế hải quan một cửa tại Bộ.

### **3. Xây dựng, hoàn thiện các hệ thống thông tin (HTTT), cơ sở dữ liệu quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử**

- Xây dựng, cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp Bộ phù hợp Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0 khi được ban hành; Cụ thể hóa các nhiệm vụ ứng dụng CNTT thực hiện Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp Bộ khi cập nhật mới.

- Xây dựng, hoàn thiện nền tảng chia sẻ, tích hợp dùng chung của Bộ để thực hiện kết nối, chia sẻ thông tin, dữ liệu giữa các hệ thống thông tin trong nội bộ và giữa các Bộ, ngành, địa phương để nâng cao hiệu quả, chất lượng giải quyết thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông, cung cấp dịch vụ công trực tuyến;

- Xây dựng, hoàn thiện các cơ sở dữ liệu (CSDL) quốc gia, các CSDL ngành, lĩnh vực và các hệ thống thông tin cốt lõi tạo nền tảng xây dựng Chính phủ điện tử; tập trung triển khai các CSDL quốc gia tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử; các HTTT, CSDL chuyên ngành trên quy mô toàn quốc. Xây dựng CSDL bảo đảm tuân thủ Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ đã ban hành và theo quy định tại Thông tư số 13/2017/TT-BTTTT ngày 23/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông quy định các yêu cầu kỹ thuật về kết nối các hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu với các CSDL quốc gia và danh mục các hệ thống thông tin có quy mô và phạm vi triển khai từ Trung ương đến địa phương do các Bộ, ngành triển khai đã được Bộ Thông tin và Truyền thông công bố trên Trang

thông tin điện tử của Bộ và của Cục Tin học hóa theo quy định tại Thông tư số 25/2014/TT-BTTTT ngày 30/12/2014 để tránh đầu tư trùng lặp.

- Xây dựng các phần mềm quản lý thông tin, cơ sở dữ liệu phục vụ công tác điều hành sản xuất của Bộ, các cơ quan và đơn vị thuộc Bộ.

#### **4. Phát triển nguồn nhân lực**

- Đào tạo, tập huấn về xây dựng, triển khai Kiến trúc chính phủ điện tử cấp Bộ;

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ, công chức về kỹ năng sử dụng, khai thác các HTTT;

- Đào tạo, tập huấn cho cán bộ chuyên trách về CNTT các nội dung chuyên sâu về quản trị mạng, quản trị hệ thống; triển khai văn bản điện tử, ứng dụng chữ ký số chuyên dùng; dịch vụ công trực tuyến và cơ chế hải quan một cửa quốc gia tại Bộ; an toàn, an ninh thông tin, ...

#### **5. Phát triển hạ tầng kỹ thuật**

- Tiếp tục hoàn thiện, nâng cấp hệ thống mạng LAN cho các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ và kết nối WAN giữa cụm các đơn vị tại Số 2 Ngọc Hà, 10 Nguyễn Công Hoan và 16 Thụy Khuê, tận dụng mạng truyền số liệu chuyên dùng của các cơ quan Đảng và Nhà nước trong việc kết nối các mạng LAN của các Cục chuyên ngành trên địa bàn Hà Nội, các Sở Nông nghiệp và PTNT tạo thành mạng WAN thống nhất của Bộ làm nền tảng cho việc triển khai các ứng dụng CNTT của Bộ được thống nhất, thông suốt, đảm bảo tất cả các cơ quan, đơn vị trực thuộc Bộ đều có thể truy cập, kết nối, chia sẻ thông tin, giao dịch thư điện tử công vụ, tra cứu thông tin và khai thác các cơ sở dữ liệu dùng chung của Bộ phù hợp với khung kiến trúc chính phủ điện tử.

- Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật CNTT phục vụ triển khai cơ chế hải quan một cửa quốc gia tại Bộ Nông nghiệp và PTNT, dịch vụ công trực tuyến đặt tại Trung tâm Tin học và Thống kê.

- Đảm bảo hạ tầng kỹ thuật kết nối, trực liên thông giữa hệ thống Văn phòng điện tử của Bộ với trực liên thông văn bản quốc gia, trực liên thông văn bản nội bộ của Bộ và trực liên thông văn bản với các địa phương.

#### **6. Bảo đảm an toàn thông tin**

- Xây dựng kế hoạch và tăng cường trang thiết bị cho hệ thống an toàn an ninh thông tin mạng chung của Bộ, trang bị phần mềm rà soát, giám sát bảo mật, hệ thống sao lưu dữ liệu cho hạ tầng mạng chung của Bộ đảm bảo cho tất cả các giao dịch trên mạng của Bộ được diễn ra an toàn.

- Đề ra các giải pháp tăng cường triển khai đảm bảo an toàn thông tin cho các hệ thống, phần mềm, hạ tầng ứng dụng CNTT.

- Các cơ quan, đơn vị kiến toàn, bố trí cán bộ chuyên trách quản lý về an toàn thông tin cho đơn vị.

- Tiếp tục duy trì sự phối hợp với Bộ Thông tin truyền thông, A68 - Bộ Công an và các cơ quan liên quan trong việc diễn tập, phòng, chống và khắc

phục những hậu quả do việc mất an toàn an ninh gây ra nhằm đảm bảo điều kiện tốt nhất cho các hoạt động ứng dụng CNTT của các cơ quan, đơn vị nhà nước trực thuộc Bộ được diễn ra an toàn, hiệu quả và thông suốt.

- Thực hiện theo các văn bản quy định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và của Bộ Thông tin và Truyền thông.

#### **IV. GIẢI PHÁP**

##### **1. Giải pháp môi trường chính sách**

- Tăng cường chỉ đạo sát sao việc triển khai thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2020, đảm bảo đúng yêu cầu, tiến độ và chất lượng; gắn mức độ hoàn thành nhiệm vụ ứng dụng CNTT với việc xét thi đua, khen thưởng đối với Thủ trưởng, tập thể và cá nhân thuộc các đơn vị.

- Rà soát, ban hành các quy định, quy chế về ứng dụng CNTT gắn với việc cải cách hành chính nhằm quản lý, vận hành, khai thác có hiệu quả các hệ thống thông tin chuyên ngành trên môi trường mạng phục vụ quản lý, điều hành của Bộ và các đơn vị trực thuộc. Xây dựng, ban hành các quy chế, quy định trong việc khai thác và sử dụng các phần mềm chuyên ngành. Xây dựng, ban hành các chính sách, quy chế đảm bảo an toàn, an ninh thông tin trong hoạt động của Bộ và các cơ quan, đơn vị trực thuộc.

- Hoàn thiện các cơ chế, chính sách hỗ trợ việc phát triển và ứng dụng CNTT của Bộ như thực hiện chuẩn hóa quy trình nghiệp vụ; ban hành các chuẩn thông tin; Xây dựng cơ chế, chính sách ưu đãi đối với đội ngũ cán bộ chuyên trách về CNTT của Bộ.

- Việc xây dựng, xét duyệt, triển khai thực hiện các nhiệm vụ, chương trình, dự án ứng dụng CNTT phải đảm bảo tuân thủ Kiến trúc Chính phủ của Bộ, đáp ứng nội dung của Kế hoạch ứng dụng CNTT của Bộ giai đoạn 2016-2020 và phù hợp với nhu cầu thực tiễn, đảm bảo kế thừa được kết quả của các nhiệm vụ, chương trình, dự án đã được triển khai trước đó để đảm bảo sự đồng bộ về cơ sở hạ tầng CNTT, tương thích về công nghệ phát triển, tránh tình trạng phân tán, xung đột về thông tin, dữ liệu.

##### **2. Giải pháp tài chính**

Kinh phí thực hiện từ nguồn vốn Ngân sách nhà nước như: Đầu tư phát triển trung hạn 2016-2020, Chính phủ điện tử, Chương trình Mục tiêu quốc gia về CNTT, nguồn kinh phí sự nghiệp chi thường xuyên, sự nghiệp khoa học công nghệ, cải cách hành chính.

##### **3. Giải pháp gắn kết chặt chẽ ứng dụng CNTT với cải cách hành chính**

- Thực hiện Chương trình phối hợp thúc đẩy gắn kết ứng dụng CNTT với cải cách hành chính giai đoạn 2017-2020 (Văn bản số 3035/CTPH-BTTTT-BNV ngày 22/8/2017 của Bộ Thông tin và Truyền thông và Bộ Nội vụ); Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn giai

đoạn 2016-2020 (Văn bản số 4631/QĐ-BNN-TCCB ngày 09/11/2015 của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn).

- Thực hiện chuẩn hóa quy trình, thủ tục hành chính; áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn quốc gia TCVN ISO 9001:2008 theo Quyết định số 19/2014/QĐ-TTg ngày 05/3/2014 của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện các nội dung khác để gắn kết chặt chẽ các hoạt động ứng dụng CNTT với hoạt động cải cách hành chính.

#### **4. Giải pháp tổ chức, triển khai**

Tăng cường vai trò người đứng đầu các cơ quan nhà nước; phát huy tối đa vai trò quản lý nhà nước, tổ chức triển khai ứng dụng CNTT, xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử của các đơn vị chuyên trách CNTT các Bộ.

Bảo đảm các nguồn lực triển khai xây dựng Chính phủ điện tử của Bộ, bảo đảm tuân thủ Kiến trúc Chính phủ điện tử, Kiến trúc Chính quyền điện tử đã ban hành.

Bảo đảm gắn kết chặt chẽ giữa ứng dụng CNTT với CCHC, đổi mới lề lối, phương thức làm việc phục vụ người dân và doanh nghiệp;

#### **5. Các giải pháp kỹ thuật công nghệ và các giải pháp khác**

Căn cứ thực tế, tình hình triển khai để thực hiện nghiên cứu, ứng dụng các công nghệ tiên tiến trong triển khai ứng dụng CNTT, xây dựng Chính phủ điện tử, Chính quyền điện tử như Điện toán đám mây (Cloud Computing), Trí tuệ nhân tạo (Artificial Intelligence - AI), Internet kết nối vạn vật (Internet of Things - IoT), Dữ liệu lớn (Bigdata), phát triển ứng dụng trên các nền tảng di động (mobility),...

### **V. DANH MỤC NHIỆM VỤ, DỰ ÁN**

(Chi tiết xem tại Phụ lục kèm theo)

### **VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường:**

- Đầu mối, tham mưu, hướng dẫn, theo dõi tổng hợp, đôn đốc triển khai, kiểm tra việc triển khai thực hiện hiệu quả nhiệm vụ Kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2020 của Bộ và các đơn vị theo kế hoạch được phê duyệt.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan trong quá trình triển khai thực hiện nhiệm vụ.

- Chủ trì, phối hợp với Vụ Tài chính, Vụ Kế hoạch trong xây dựng kế hoạch, thẩm định và bố trí nguồn vốn cho các đơn vị thuộc Bộ thực hiện kế hoạch ứng dụng CNTT.

#### **2. Các Vụ: Kế hoạch, Tài chính:**

- Đầu mối, tham mưu, hướng dẫn bố trí nguồn kinh phí để thực hiện các nhiệm vụ ứng dụng CNTT, dự án CNTT được phê duyệt theo quy định.

- Phối hợp với Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường thẩm định các dự án theo chức năng được giao.

### 3. Trung tâm Tin học và Thống kê:

Tham mưu, xây dựng và triển khai về mặt kỹ thuật các nhiệm vụ, chương trình, dự án trong Kế hoạch ứng dụng CNTT để đảm bảo sự thống nhất, tránh xung đột và đạt hiệu quả cao.

Giám sát việc triển khai Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ, cho ý kiến về sự phù hợp, tuân thủ Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ đối với các hệ thống thông tin, các chương trình, kế hoạch, dự án ứng dụng CNTT thuộc phạm vi của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

### 4. Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ:

- Căn cứ Kế hoạch ứng dụng CNTT của Bộ năm 2020, tập trung chỉ đạo tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả các nội dung/nhiệm vụ kế hoạch ứng dụng CNTT được giao.

- Xây dựng kế hoạch ứng dụng CNTT năm 2020 của đơn vị, xây dựng các đề án, dự án (nếu có) trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và tổ chức thực hiện hiệu quả.

- Báo cáo tình hình, tiến độ, kết quả triển khai thực hiện nhiệm vụ kế hoạch theo báo cáo định kỳ ứng dụng CNTT hoặc đột xuất (nếu có) về Bộ (Vụ Khoa học, Công nghệ và Môi trường) để tổng hợp báo cáo theo quy định.

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

**Điều 3.** Chánh Văn phòng Bộ, Vụ trưởng các Vụ: Khoa học, Công nghệ và Môi trường, Tài chính, Kế hoạch; Giám đốc Trung tâm Tin học và Thống kê; Thủ trưởng các đơn vị thuộc Bộ và các đơn vị liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

#### **Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng (để b/c);
- Ủy ban QG về ứng dụng CNTT (để b/c);
- Bộ Thông tin và Truyền thông (để b/c);
- Cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Lưu: VT, KHCN (KTD, 30b).

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**THỨ TRƯỞNG**  
KHCN, Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn  
Cơ quan: Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn  
Thời gian ký: 04/11/2019 11:18:55  
  
  
**Hà Công Tuấn**



**Phụ lục:**  
**DANH MỤC DỰ ÁN ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ THÔNG TIN NĂM 2020**  
**CỦA BỘ NÔNG NGHIỆP VÀ PHÁT TRIỂN NÔNG THÔN**

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-BNN-KHCN ngày tháng năm của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và PTNT)

Đơn vị: triệu đồng

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Kinh phí đầu tư năm 2020
<b>I</b>	<b>Mục 1. Ứng dụng CNTT trong nội bộ cơ quan nhà nước</b>											<b>20.200</b>
1	Xây dựng hệ thống CNTT phục vụ công tác quản lý nhà nước, chỉ đạo điều hành của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn	Trung tâm Tin học và Thống kê và các đơn vị liên quan	CNTT	Chuyển tiếp	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường năng lực hạ tầng kỹ thuật đảm bảo an toàn thông tin, cung cấp hệ thống máy chủ và thiết bị phục vụ triển khai vận hành các phần mềm ứng dụng được xây dựng trong dự án.</li> <li>- Mở rộng xây dựng cung cấp các dịch vụ công trực tuyến mức độ 3 và 4 đối với những TTHC có số lượng hồ sơ lớn và cấp thiết nhằm phục vụ người dân và doanh nghiệp;</li> <li>- Nâng cấp, mở rộng hệ thống phần mềm Văn phòng điện tử dùng chung phục vụ công tác quản lý, điều hành, kết nối liên thông để</li> </ul>	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	2017-2020	<ul style="list-style-type: none"> <li>- Tăng cường năng lực hạ tầng kỹ thuật đảm bảo an toàn thông tin, cung cấp hệ thống máy chủ và thiết bị phục vụ triển khai vận hành các phần mềm ứng dụng được xây dựng trong dự án;</li> <li>- Cung cấp các dịch vụ công trực tuyến phổ biến của Bộ đạt mức độ 3, 4 nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp, tổ chức giao dịch với Bộ trên môi trường mạng;</li> <li>Nâng cấp, mở rộng hệ thống văn phòng điện tử để triển khai tới các đơn vị thuộc Bộ NN&amp;PTNT các chức năng quản lý văn bản và hỗ trợ điều hành tác nghiệp, chức năng quản lý các hoạt động của văn phòng, liên thông với các đơn vị để gửi nhận văn bản;</li> <li>- Xây dựng phần mềm quản lý thông tin phục vụ</li> </ul>	20.600	Ngân sách nhà nước (Chương trình Mục tiêu Quốc gia về Công nghệ thông tin)	10.000

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Kinh phí đầu tư năm 2020
					gửi, nhận văn bản với các đơn vị thuộc Bộ, các Sở NN&PTNT và Văn phòng Chính phủ; - Xây dựng phần mềm quản lý thông tin phục vụ công tác điều hành sản xuất của ngành NN&PTNT.				công tác điều hành sản xuất của ngành NN&PTNT, triển khai tới các đơn vị thuộc Bộ và Sở NN&PTNT các tỉnh/thành phố.			
2	Duy trì Văn phòng điện tử của Bộ NN&PTNT	Văn phòng Bộ	CNTT	Quyết định số 3598/QĐ-BNN-VP ngày 13/9/2018	Các đơn vị khối cơ quan Bộ	Các đơn vị khối cơ quan Bộ		2020	Duy trì phần mềm VPDDT hoạt động thông suốt, đáp ứng yêu cầu của người sử dụng trên hệ thống	500	Ngân sách nhà nước (Sự nghiệp chi thường xuyên)	500
3	Xây dựng ứng dụng ký số văn bản điện tử trên thiết bị di động	Văn phòng Bộ	CNTT	Mới	Quyết định số 3598/QĐ-BNN-VP ngày 13/9/2018	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	2020	-Xây dựng phần mềm ứng dụng ký số trên các thiết bị di động - Trang bị các thiết bị ký số di động như: Sim ký số, Ipad cho Lãnh đạo Bộ, lãnh đạo các đơn vị khối cơ quan Bộ	1.500	Ngân sách nhà nước	1.500
4	Xây dựng hệ thống Quản lý tài liệu lưu trữ điện tử của Bộ	Văn phòng Bộ	CNTT	Mới	Theo Thông tư số 02/2019/TT-BNV ngày 24/01/2019	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	2020-2021	- Xây dựng phần mềm quản lý tài liệu điện tử theo tiêu chuẩn dữ liệu thông tin đầu vào và yêu cầu bảo quản tài liệu lưu trữ điện tử. - Mua thiết bị lưu trữ,	5.000	Ngân sách nhà nước (Sự nghiệp chi thường xuyên)	2.000

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Kinh phí đầu tư năm 2020
									máy chủ			
5	Xây dựng Hệ thống thông tin Một cửa điện tử của Bộ theo Nghị định 61/2018/NĐ-CP.	Văn phòng Bộ	CNTT	Mới	Theo Quyết định số 1061/QĐ-BNN-VP ngày 29/3/2019	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	2020-2021	'- Xây dựng phần mềm Một cửa điện tử của Bộ. -Kết nối, tích hợp dịch vụ công trực tuyến của Bộ, dịch vụ công trực tuyến Quốc gia giải quyết các thủ tục hành chính -Mua máy chủ: 02	3.500	Ngân sách nhà nước	3.500
6	Xây dựng hệ thống thông tin báo cáo của Bộ theo Nghị định số 09/2019/NĐ-CP ngày 24/1/2019.	Văn phòng Bộ	CNTT	Mới	Theo Quyết định số 1061/QĐ-BNN-VP ngày 29/3/2019	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	2020-2021	- Xây dựng phần mềm Thông tin báo cáo của Bộ. - Kết nối với Hệ thống tin báo cáo của Chính phủ - Mua máy chủ: 02	3.000	Ngân sách nhà nước	1.000
7	Đánh giá tổng kết thực hiện kế hoạch Ứng dụng CNTT giai đoạn 2016-2020 và Xây dựng Kế hoạch ứng CNTT giao đoạn 2021-2025 của Bộ Nông nghiệp và PTNT	Trung tâm Tin học và Thống kê	CNTT	Mới	Đánh giá toàn diện, cụ thể kết quả thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2016-2020 và đưa ra Phương hướng Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2021-2025 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phục vụ công tác quản lý nhà nước của Bộ nhằm định hướng cho các hoạt động CNTT của Bộ đi đúng hướng, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững, hoà nhịp	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	2020	- Đánh giá toàn diện, cụ thể kết quả thực hiện Kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2016-2020 và đưa ra Phương hướng; - Xây dựng Kế hoạch ứng dụng CNTT giai đoạn 2021-2025 của Bộ Nông nghiệp và PTNT phục vụ công tác quản lý nhà nước của Bộ nhằm định hướng cho các hoạt động CNTT của Bộ đi đúng hướng, tiết kiệm, hiệu quả và bền vững, hoà nhịp với xu thế chung và cam kết của Chính phủ về thực hiện chính phủ điện tử của Bộ.		Sự nghiệp Khoa học và công nghệ	700

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Kinh phí đầu tư năm 2020
					với xu thế chung và cam kết của Chính phủ về thực hiện chính phủ điện tử của Bộ.							
8	Nâng cấp hệ thống Thư điện tử công vụ @mard.gov.vn của Bộ Nông nghiệp và PTNT	Trung tâm Tin học và Thống kê	CNTT	Mới	-Trang bị phần mềm bản quyền quản lý thư điện tử, Hệ điều hành cho máy chủ Thư điện tử, Phần mềm backup Thư điện tử; - Chi phí triển khai chuyển toàn bộ dữ liệu của hệ thống thư điện tử cũ sang hệ thống mới, hướng dẫn và chuyển giao.	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	2020	-Trang bị phần mềm bản quyền quản lý thư điện tử, Hệ điều hành cho máy chủ Thư điện tử, Phần mềm backup Thư điện tử; - Chi phí triển khai chuyển toàn bộ dữ liệu của hệ thống thư điện tử cũ sang hệ thống mới, hướng dẫn và chuyển giao.		Ngân sách nhà nước (Sự nghiệp chi thường xuyên)	800
9	Tổ chức thu thập, đánh giá xếp hạng về mức độ sẵn sàng ứng dụng và phát triển CNTT-TT 2020 (ICT-Index) của Bộ.	Trung tâm Tin học và Thống kê	CNTT	Mới	Đánh giá tổng thể tình hình phát triển ứng dụng CNTT hàng năm của các đơn vị thuộc Bộ, làm tiền đề để đề ra các phương hướng cho các năm tiếp theo. Số liệu điều tra phục vụ Lãnh đạo Bộ, Ban chỉ đạo CNTT của Bộ trong công tác chỉ đạo điều hành chung của Bộ về phát triển và ứng dụng	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	2020	Đánh giá tổng thể tình hình phát triển ứng dụng CNTT hàng năm của các đơn vị thuộc Bộ, làm tiền đề để đề ra các phương hướng cho các năm tiếp theo. Số liệu điều tra phục vụ Lãnh đạo Bộ, Ban chỉ đạo CNTT của Bộ trong công tác chỉ đạo điều hành chung của Bộ về phát triển và ứng dụng CNTT.		Sự nghiệp khoa học và công nghệ	200

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Kinh phí đầu tư năm 2020
					ứng dụng CNTT.							
<b>II</b>	<b>Mục 2. Xây dựng các ứng dụng CNTT phục vụ người dân và doanh nghiệp</b>										<b>27.400</b>	
1	Triển khai các nhiệm vụ thuộc Cơ chế một cửa quốc gia, một cửa ASEAN	Vụ Tổ chức cán bộ	Các lĩnh vực thuộc Bộ	Chuyển tiếp	Triển khai mở rộng cơ chế hải quan một cửa quốc gia tại các đơn vị thuộc Bộ Nông nghiệp và PTNT		Các đơn vị thuộc Bộ		- Đầu tư thiết bị, - Xây dựng phần mềm - Kết nối hệ thống - Đào tạo, chuyển giao CN - Cập nhật CSDL lên website CCHC của Bộ - Hệ thống quản lý, giám sát thực hiện		Ngân sách nhà nước	23.800
2	Nâng cấp phần mềm quản lý giống cây trồng nông nghiệp	Cục Trồng trọt	Trồng trọt	Mới				2020-2021		500	Ngân sách nhà nước	300
3	Xây dựng phần mềm quản lý tổ chức chứng nhận, phòng thử nghiệm, chứng nhận lĩnh vực trồng trọt	Cục Trồng trọt	Trồng trọt	Mới				2020-2021		3.000	Ngân sách nhà nước	1.000
4	Xây dựng phương án, quy trình ứng phó với sự cố phù hợp với các hệ thống thông tin mạng của Bộ NN&PTNT	Trung tâm Tin học và Thống kê	CNTT	Mới	Giúp đơn vị quản lý, đơn vị chuyên trách, cán bộ chuyên trách CNTT của Bộ chủ động trong việc phòng, chống các sự cố về tấn công, mất an toàn thông tin có thể xảy ra trên hệ thống CNTT của Bộ	Bộ NN & PTNT	Bộ NN & PTNT	2020	Đưa ra các kịch bản, quy trình và phương án ứng phó sự cố mạng của Bộ như: - Quy trình ứng phó sự cố xâm nhập, tấn vào hệ thống thư điện tử; - Quy trình ứng phó sự cố xâm nhập, tấn vào Trang/Cổng thông tin điện tử; - Tình huống sự cố do bị tấn công mạng; Tình huống sự cố do lỗi		Ngân sách nhà nước	1.500

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Kinh phí đầu tư năm 2020
									của hệ thống, thiết bị, phần mềm, hạ tầng kỹ thuật Tình huống sự cố do lỗi của người quản trị, vận hành hệ thống.			
5	Xây dựng phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu khoa học công nghệ nông nghiệp	Trung tâm Tin học và Thống kê	Khoa học và công nghệ	Chuyển tiếp	Xây dựng được phần mềm quản lý CSDL về khoa học công nghệ nông nghiệp nhằm hỗ trợ cho công tác chỉ đạo điều hành, quản lý nhà nước về KH-CN của ngành nông nghiệp một cách chủ động và hiệu quả.		Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ	2017-2020	- 01 hệ thống phần mềm quản lý, quản trị dữ liệu về KH-CN cấp Bộ, cấp Nhà nước, dự án khuyến nông, nhiệm vụ môi trường, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, gồm: + Phân hệ quản trị, cập nhật, xử lý và trích xuất dữ liệu phục vụ quản lý nhà nước: nhiệm vụ KH-CN, khuyến nông, môi trường, nhiệm vụ KH-CN cấp Quốc gia; tiêu chuẩn, quy chuẩn; đánh giá, chỉ định phòng thử nghiệm, phòng kiểm nghiệm và tổ chức chứng nhận hợp qui. + Phân hệ tổng hợp, trích xuất dữ liệu lên trang tin điện tử của Vụ KH-CNMT. + Đảm bảo tích hợp chữ ký số và xác thực chữ ký số. + Phiên bản sử dụng cho các thiết bị di động.	1.300	Sự nghiệp khoa học và công nghệ	800
<b>III Mục 3. Xây dựng, hoàn thiện các HTTT, CSDL chuyên ngành; HTTT, CSDL quốc gia tạo nền tảng phát triển CPĐT</b>												<b>29.600</b>
1	Nâng cấp hệ	Trung	CNTT	Mới	Xây dựng hệ thống	Bộ NN	Bộ NN		- Trang bị phần mềm quản		Ngân sách	1.400

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Kinh phí đầu tư năm 2020
	thống email của Bộ Nông nghiệp và PTNT	tâm Tin học và Thống kê			thư điện tử công vụ của Bộ có khả năng tích hợp với các hệ thống quản lý điều hành tác nghiệp của Bộ, Chính phủ có tính năng bảo mật, an toàn thông tin cao đáp ứng nhu cầu trao đổi thông tin, văn bản điện tử,... qua mạng ngày càng tăng cao	& PTNT	& PTNT		lý thư điện tử có bản quyền. - Trang bị phần cứng đủ năng lực để triển khai phần mềm mới. - Triển khai cài đặt, chuyển đổi hệ thống thư điện tử cũ sang hệ thống thư điện tử mới và đào tạo cán bộ quản trị vận hành hệ thống.		nhà nước (Sự nghiệp chi thường xuyên)	
2	Xây dựng trung tâm điều hành và thu thập, cập nhật CSDL các hồ chứa thủy lợi	Tổng cục Thủy lợi	Thủy lợi	Chuyển tiếp	Xây dựng trung tâm điều hành và thu thập, cập nhật CSDL các hồ chứa thủy lợi	Xây dựng trang thiết bị điều hành hồ chứa	Các tỉnh có hồ chứa thủy lợi	2018-2020	Xây dựng trung tâm điều hành và thu thập, cập nhật CSDL các hồ chứa thủy lợi		WB8	15.000
3	Hệ thống thông tin về phòng chống thiên tai và CSDL quốc gia về đê điều	Tổng cục Phòng chống thiên tai	Phòng chống thiên tai	Mới	Xây dựng được Hệ thống thông tin về phòng chống thiên tai và CSDL quốc gia về đê điều				Hệ thống thông tin về các loại hình thiên tai; phòng chống thiên tai và CSDL quốc gia về đê điều		Chương trình mục tiêu CNTT	10.000
4	Hệ thống cơ sở dữ liệu giám sát đánh giá thực hiện kế hoạch ngành trồng trọt	Cục Trồng trọt	Trồng trọt	Mới	Giám sát đánh giá thực hiện kế hoạch ngành trồng trọt với mục tiêu tăng cường hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước			2020-2021	Hệ thống CSDL giám sát, đánh giá thực hiện kế hoạch ngành trồng trọt	2.000	Ngân sách nhà nước	1.000
5	CSDL theo dõi	Vụ Kế		Nhiệm	Xây dựng biểu		Triển	2019-		2.829	Vốn ODA	1.000

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Kinh phí đầu tư năm 2020
	đánh giá thực hiện Đề án tái cơ cấu ngành nông nghiệp và PTNT	hoạch		vụ chuyên tiếp	mẫu, quy chế và xây dựng CSDL báo cáo trực tuyến		khai tại 63 Sở Nông nghiệp và PTNT, các đơn vị trực thuộc Bộ	2020			không hoàn lại	
6	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về thị trường tiêu thụ sản phẩm thủy sản	Trung tâm Thông tin thủy sản- Tổng cục Thủy sản	Các đơn vị thuộc Tổng cục Thủy sản	Nhiệm vụ chuyên tiếp	Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu thị trường tiêu thụ sản phẩm thủy sản phục vụ công tác quản lý ngành thủy sản	Các đơn vị thuộc Tổng cục	Các đơn vị thuộc Tổng cục	2019-2020	Xây dựng một số module chính cho phần mềm	1.200	Ngân sách Nhà nước	500
7	Bảo trì và triển khai CSDL dùng chung về quản lý vốn đầu tư và hành chính sự nghiệp của Bộ	Vụ Tài chính	Các đơn vị thuộc Bộ	Chuyển tiếp	- Nâng cấp và hoàn thiện cơ sở dữ liệu dùng chung về quản lý các nguồn vốn đầu tư và hành chính sự nghiệp của Bộ NNPTNT, hỗ trợ tốt công tác quản lý nhà nước và điều hành của Bộ NNPTNT - Cải tiến phương thức báo cáo quản lý vốn đầu tư trực tuyến	Các đơn vị thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	2019-2020	Phần mềm quản lý cơ sở dữ liệu dùng chung về quản lý vốn đầu tư và hành chính sự nghiệp của Bộ NNPTNT	700	Ngân sách Nhà nước (Sự nghiệp kinh tế)	700



TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Kinh phí đầu tư năm 2020
<b>IV</b>	<b>Mục 4. Phát triển nguồn nhân lực</b>											<b>3.000</b>
1	Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực CNTT cho đội ngũ cán bộ chuyên trách; Đào tạo nâng cao kỹ năng sử dụng CNTT cho cán bộ, công chức, viên chức các đơn vị thuộc Bộ; Đào tạo, tập huấn kỹ năng biên tập tin bài và quản trị website; Duy trì, cập nhật trang tin điện tử	Các đơn vị thuộc Bộ	CNTT	Mới	Nâng cao năng lực đội ngũ cán bộ chuyên trách về CNTT của Bộ NN&PTNT	Các đơn vị thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	2020	Đào tạo, phát triển nguồn nhân lực; nâng cao kỹ năng sử dụng CNTT cho CBCC của Bộ NN&PTNT		Ngân sách nhà nước (kinh phí thường xuyên của các đơn vị)	3.000
<b>V</b>	<b>Mục 5. Phát triển hạ tầng kỹ thuật</b>											<b>27.700</b>
1	Xây dựng, cập nhật Kiến trúc Chính phủ điện tử cấp Bộ phù hợp Khung Kiến trúc Chính phủ điện tử Việt Nam, phiên bản 2.0	Trung tâm Tin học và Thống kê	CNTT	Mới	Nghiên cứu nâng cấp Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nông nghiệp và PTNT từ phiên bản 1.0 hiện tại lên 2.0 nhằm phù hợp với Quy hoạch, kế hoạch về ứng dụng CNTT và phát triển Chính phủ điện tử của Chính phủ.	Các đơn vị thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	2020	Rà soát, đánh giá; Nghiên cứu nâng cấp Kiến trúc Chính phủ điện tử của Bộ Nông nghiệp và PTNT từ phiên bản 1.0 hiện tại lên 2.0 nhằm phù hợp với Quy hoạch, kế hoạch về ứng dụng CNTT và phát triển Chính phủ điện tử của Chính phủ.		Ngân sách nhà nước	700
2	Xây dựng trực tích hợp LGSP cấp Bộ	Bộ	CNTT	Mới	Xây dựng mới trực tích hợp, liên thông (LGSP) của Bộ NN&PTNT	Các đơn vị thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	2020-2021	- Xây dựng các dịch vụ quy trình, các dịch vụ đối tác, các dịch vụ tương tác dùng chung;	10.000	Ngân sách nhà nước	2.000

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Kinh phí đầu tư năm 2020
					nhằm tạo nền tảng liên thông nghiệp vụ, chia sẻ và tích hợp dữ liệu; Quản lý an toàn thông tin				<ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng các dịch vụ ứng dụng nghiệp vụ theo các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ;</li> <li>- Giải pháp cung cấp các dịch vụ truy nhập, các dịch vụ điều phối;</li> <li>- Tích hợp các hệ thống thông tin, các cơ sở dữ liệu dùng chung, chia sẻ thông tin, dữ liệu phục vụ nhiều đối tượng;</li> <li>- Giải pháp đảm bảo an toàn thông tin.</li> </ul>			
3	Dự án: “Đầu tư xây dựng hệ thống công nghệ thông tin trong Lâm nghiệp giai đoạn 2020-2025”	Tổng cục Lâm nghiệp	Lâm nghiệp	Mới	Xây dựng Hệ thống, phát triển ứng dụng để các thông tin quản lý ngành Lâm nghiệp đáp ứng triển khai hiệu quả Luật Lâm nghiệp năm 2017. Xây dựng nền tảng phát triển Chính phủ điện tử trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của Tổng cục Lâm nghiệp và ngành Lâm nghiệp.		Toàn quốc	2020-2025	Xây dựng Hệ thống, phát triển ứng dụng để các thông tin quản lý ngành Lâm nghiệp đáp ứng triển khai hiệu quả Luật Lâm nghiệp năm 2017. Xây dựng nền tảng phát triển Chính phủ điện tử trong hoạt động chỉ đạo, điều hành của Tổng cục Lâm nghiệp và ngành Lâm nghiệp.	300.000	Ngân sách nhà nước và huy động từ nguồn vốn hợp pháp theo quy định	20.000
4	Duy trì Hệ thống thông tin quản lý ngành Lâm nghiệp	Tổng cục Lâm nghiệp	Lâm nghiệp	hàng năm	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ Duy trì hệ thống Thông tin quản lý ngành Lâm nghiệp, cập nhật			2020	Các đơn vị liên quan thuộc Bộ Duy trì hệ thống Thông tin quản lý ngành Lâm nghiệp, cập nhật thông tin trong hệ thống CSDL. Tích hợp các	1.500	Ngân sách nhà nước	1.500

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Kinh phí đầu tư năm 2020
					thông tin trong hệ thống CSDL. Tích hợp các CSDL chuyên ngành Lâm nghiệp				CSDL chuyên ngành Lâm nghiệp			
5	Mua bản quyền CSDL và máy chủ cho Hệ thống Văn phòng điện tử	Văn phòng Bộ	CNTT	Mới	Quyết định số 3598/QĐ-BNN-VP ngày 13/9/2018	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	2020	- Bản quyền CSDL Oracle - Bổ sung máy chủ : 04 máy	2.500	Ngân sách nhà nước	2.500
6	Duy trì Trang tin điện tử các đơn vị trực thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	Trang tin điện tử	Nhiệm vụ thường xuyên	Bảo trì, nâng cấp và cập nhật tin bài cho trang tin điện tử của các đơn vị trực thuộc Bộ NN&PTNT	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ	2020	Bảo trì, nâng cấp và cập nhật tin bài cho trang tin điện tử của các đơn vị trực thuộc Bộ NN&PTNT	1.000	Ngân sách nhà nước	1.000
<b>VI</b>	<b>Mục 6. Bảo đảm an toàn thông tin</b>											<b>1.800</b>
1	Xây dựng giải pháp ứng phó An toàn an ninh thông tin cho hệ thống CNTT của Bộ Nông nghiệp và PTNT.	Trung tâm Tin học và Thống kê		Chuyển tiếp	Xây dựng các kịch bản, giải pháp cụ thể ứng phó trước nguy cơ tấn công An toàn an ninh thông tin cho hệ thống mạng, hệ thống máy chủ, các Cổng/Trang TTĐT trên hệ thống CNTT của Bộ Nông nghiệp và PTNT.	Các đơn vị thuộc Bộ	Các đơn vị thuộc Bộ	2020	Xây dựng các kịch bản, giải pháp cụ thể ứng phó trước nguy cơ tấn công An toàn an ninh thông tin cho hệ thống mạng, hệ thống máy chủ, các Cổng/Trang TTĐT trên hệ thống CNTT của Bộ Nông nghiệp và PTNT	1.000	Ngân sách nhà nước	1.000
2	Xây dựng, ban hành quy định, đào tạo cán bộ làm công tác An toàn thông tin đối	Trung tâm Tin học và Thống		Mới	Xây dựng các kịch bản, giải pháp cụ thể ứng phó trước nguy cơ tấn công mạng cho hệ thống				Ban hành quy trình, kịch bản, giải pháp cụ thể ứng phó trước nguy cơ tấn công mạng cho hệ thống mạng, Hệ thống Hải quan		Ngân sách nhà nước	800

TT	Tên nhiệm vụ, dự án	Đơn vị chủ trì triển khai	Lĩnh vực ứng dụng	Dự án chuyển tiếp hay mới	Mục tiêu đầu tư	Quy mô nội dung đầu tư	Phạm vi đầu tư	Thời gian triển khai	Nội dung đầu tư năm 2020	Tổng mức đầu tư	Nguồn vốn	Kinh phí đầu tư năm 2020
	với các hệ thống CNTT của Bộ Nông nghiệp và PTNT	kê			mạng, Hệ thống Hải quan một cửa, Dịch vụ công trực tuyến, hệ thống máy chủ, các Công/Trang TTĐT trên hệ thống CNTT của Bộ Nông nghiệp và PTNT.				một cửa, Dịch vụ công trực tuyến, hệ thống máy chủ, các Công/Trang TTĐT trên hệ thống CNTT của Bộ. - Tổ chức diễn tập ứng cứu sự cố An toàn thông tin đối với một số hệ thống CNTT quan trọng của Bộ.			
	<b>Tổng số</b>											<b>109.700</b>

(Bằng chữ: Một trăm linh chín tỷ bảy trăm triệu đồng)